

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày 23/5/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Lan và bà Lê Thị Liên.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Gio Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 19/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 11/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H (tên gọi khác: Vàng), sinh ngày 19/9/1993, tại Quảng Trị; Giới tính: nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ là Lê Thị T; tiền án: Ngày 22/11/2016, TAND huyện Vĩnh Linh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Về nhân thân: Ngày 24/11/2016, Công an xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gio Linh từ ngày 01/02/2018 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1973; trú tại: thôn C, xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trịnh Văn Hg, sinh năm 1998; trú tại: thôn K, xã Tr, huyện G, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

2. Bà Trịnh Thị Ph, sinh năm 1962, trú tại: thôn K, xã Tr, huyện G, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Ngô Thị G, sinh năm 1972; trú tại: thôn X, xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

2. Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; trú tại: thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Tiến Kh, sinh năm 1998, trú tại: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/01/2018, Nguyễn Đình H và Trịnh Văn Hg đi từ thị trấn Gio Linh theo Quốc lộ 1A để ra nhà Hg chơi. Khi đi qua thôn C, xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị thấy trong nhà bà Nguyễn Thị A có nhiều bao gai để ở sân nên H hỏi Hg: “*Nhà nớ làm chi mà để nhiều bao rứa hè*”, Hg nói lại: “*Gùng chor chi, ưng thì tối lấy*”, H trả lời: “*Để coi đã*” rồi đi về nhà Hg. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Hg hỏi H: “*Anh không đi làm à*” (ý nói đi trộm cắp mấy bao gừng tại nhà bà A) thì H hiểu ý nên nói: “*Có*”, rồi ra điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74B1 - 152.86 chở Hg đến nhà bà A. Khi đến, H dừng trước cổng rồi trèo qua hàng rào bằng lưới B40 đi vào sân, còn Hg đứng ngoài xe cảnh giới. H đi đến giữa sân bưng lần lượt 02 bao củ gừng tươi nặng 108 kg và cùng Hg bưng qua hàng rào ra bên ngoài. Tiếp đó, H điều khiển xe mô tô chở Hg và hai bao gừng về cất giấu ở chuồng gà nhà Hg. Khoảng 16 giờ ngày 30/01/2018, H điện thoại cho anh Nguyễn Tiến Kh điều khiển xe ô tô BKS 75A - 109.93 đến nhà Hg. Sau khi liên lạc được với bà Ngô Thị G, H bốc 02 bao gừng lên xe bảo anh Kh chở đến bán cho bà G được 510.000 đồng. Số tiền này H tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận giá trị 108 kg củ gừng tươi có trị giá 1.836.000 đồng.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 17/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh, truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110, vỏ nhựa màu xanh - đen, IMEI 353258/05/761730/7, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số thuê bao 0963066531.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đỏ - đen, số máy E3X9E097246, số khung 3240HY036298, mang BKS 74B1- 152.86, đã qua sử dụng. Mặc dù, xe mô tô trên do Trịnh Văn Hg đứng tên chủ xe, Hg sử dụng xe mô tô để cùng bị cáo H đi trộm cắp tài sản, nhưng đây là tài sản của bà Trịnh Thị Ph (mẹ của Trịnh Văn H), bởi đây là tài sản do bà Ph tích góp để mua, sử

dụng trong đi lại lao động, sinh hoạt phục vụ cho cuộc sống gia đình nhưng do đã lớn tuổi, không có bằng lái xe nên giao cho Hg đứng tên chủ xe nên đề nghị trả lại cho bà Trịnh Thị Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/01/2018, lời dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo Nguyễn Đình H và Trịnh Văn Hg đã lén lút đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị A để trộm cắp 108 kg gừng tươi đưa đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, với giá trị tài sản là 1.836.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù, tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng Nguyễn Đình H, đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo H cũng từng bị Công an xã V, huyện V xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” vào ngày 24/11/2016. Vì vậy, cần phạt xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội là cần thiết để đảm bảo tính răn đe của pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo cùng với gia đình đã tự nguyện bồi thường cho chị Ngô Thị G (là người mua gừng của bị cáo bán sau đó đã giao nộp lại toàn bộ số gừng đã mua cho Công an), phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền đại phương, anh bị cáo bị bệnh tâm thần. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ban hành quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Trong vụ án này có Trịnh Văn Hg là người tổ chức, rủ rê, bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp, quá trình trộm cắp Hg là người cảnh giới, cùng thực hiện hành vi trộm cắp và cất giấu tài sản. Vai trò của Trịnh Văn Hg trong vụ án này rất lớn. Tuy nhiên, tài sản Trịnh Văn Hg chiếm đoạt dưới 2.000. 000 đồng nên Công an huyện Gio Linh ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trịnh Văn Hg là đúng quy định pháp luật.

- Đối với hành vi của bà Ngô Thị G là người mua tài sản do bị cáo trộm cắp được, nhưng quá trình điều tra xác định bà Gái không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, sau khi biết đó là tài sản do trộm cắp, bà đã trả lại tài sản cho bị hại. Nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà G là có căn cứ.

- Đối với hành vi của anh Nguyễn Tiến Kh là người lái xe chở bị cáo H đi bán tài sản trộm cắp, nhưng anh Kh không biết tài sản trên do trộm cắp mà có, nên hành vi của anh Kh không cấu thành tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Nguyễn Thị A đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gio Linh đã tạm giữ: 108 kg củ gừng tươi đựng trong hai bao gai màu xanh thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị A nên đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu;

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110, vỏ nhựa màu xanh - đen, IMEI 353258/05/761730/7, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số thuê bao 0963066531 tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Đình H. Đây là điện thoại bị cáo sử dụng trong việc liên lạc để bán tài sản trộm cắp. Tại phiên tòa, bị cáo H xác định giá trị sử dụng của chiếc điện thoại không còn và không có yêu cầu nhận lại. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô mang BKS 74B1- 152.86, do Trịnh Văn Hg và Nguyễn Đình H sử dụng làm phương tiện phạm tội, về nguyên tắc, chiếc xe này cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Nhưng theo đơn trình bày của bà Trịnh Thị Ph, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T vào ngày các ngày 29/3/2018, 09/5/2018 thì Trịnh Văn Hg là con duy nhất của bà Ph, gia đình chỉ có 2 mẹ con, chiếc xe là tài sản của bà Ph do tích góp tiền bạc từ nhiều năm mới mua được để phục vụ cho việc sản xuất và đi lại của gia đình. Do đã lớn tuổi, không biết chữ, không có bằng lái xe và tại thời điểm đăng ký xe bà Ph bị mất giấy chứng minh nhân dân (đến nay vẫn chưa xin cấp lại) nên giao cho Hg đứng tên đăng ký xe. Mặt khác, khi mua xe Hg mới 19 tuổi, đang phụ thuộc vào gia đình, không có thu nhập; về phía Trịnh Văn Hg cũng thừa nhận số tiền dùng mua xe mô tô là của bà Ph, nên có đủ cơ sở xác định chiếc xe mô tô mang BKS 74B1- 152.86 thuộc sở hữu hợp pháp của bà Trịnh Thị Ph (*mẹ của Trịnh Văn Hg*). Việc Hg sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc trộm cắp tài sản bà Ph hoàn toàn không biết. Nay, bà Ph xin nhận lại chiếc xe vì đây là tài sản lớn nhất của gia đình bà, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận trả lại chiếc xe cho bà Ph. Về phía Trịnh Văn Hg cũng cam kết sẽ thực hiện các thủ tục đăng ký sang tên xe cho bà Ph theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình H (tên gọi khác: Vàng) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là 01/02/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110, vỏ nhựa màu xanh - đen, IMEI 353258/05/761730/7, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số thuê bao 0963066531.

- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bà Trịnh Thị Ph 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đỏ - đen, số máy E3X9E097246, số khung 3240HY036298, mang BKS 74B1- 152.86 (giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Trịnh Văn H).

Các vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gio Linh (các vật chứng trên hiện có tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Gio Linh)

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gio Linh;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gio Linh;
- Công an huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh